**Tiết 9:VAI TRÒ CỦA KHÔNG KHÍ**

**VÀ BẢO VỆ BẦU KHÔNG KHÍ TRONG LÀNH (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Quan sát và làm thí nghiệm để: Giải thích được vai trò của không khí đối với sự cháy.

- Trình bày được vai trò và ứng dụng tính chất của không khí đối với sự sống.

**2. Năng lực**:

- Năng lực tư duy, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

**3. Phẩm chất**: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. Chuẩn bị:** Dụng cụ làm các thí nghiệm hình 1 SGK, tranh ảnh

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Mở đầu: (2-3’)**- GV hỏi:+ Làm thế nào để tắt ngọn nến đang cháy mà không cần thổi?- GV chốt: Ta chỉ cần lấy 1 chiếc lọ nhỏ úp vào ngọn nến. | - HS suy ngẫm trả lời. |
| - GV giới thiệu- ghi bài |  |
| **B. Hình thành kiến thức: (29-30’)****HĐ1: Vai trò của không khí đối với sự cháy (8-10’)** |  |
| - GV cho HS quan sát hình 1 SGK để đưa ra dự đoán, sau đó tiến hành thí nghiệm để kiểm chứng dự đoán, qua đó hình thành kiến thức về vai trò của không khí với sự cháy.- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động nhóm.- GV yêu cầu nhóm HS quan sát hình 1 và đưa ra dự đoán về thời gian tắt của ba ngọn nến trên bảng nhóm.- GV hướng dẫn các nhóm tiến hành thí nghiệm và ghi chép kết quả, thảo luận và giải thích kết quả vào bảng nhóm.- GV cho các nhóm trình bày kết quả và nhân xét chéo nhau.- GV chốt: Ngọn nến ở hình 1b tắt nhanh nhất, sau đó đến ngọn nến ở hình 1c và cuối cùng là ngọn nến ở hình 1a. Nguyên nhân là do lượng không khí ở hình 1b ít nhất, sau đó đến hình 1c, còn nến ở hình 1a luôn có không khí xung quanh nên chỉ tắt khi hết nến.Vậy: không khí có vai trò duy trì sự cháy.**HĐ 2: Vai trò của không khí đối với sự sống** **(13-15’)**- GV hướng dẫn HS thực hiện thí nghiệm đơn giản như hình 2, quan sát các hình 3,4 SGK trả lời các câu hỏi để HS dần chiếm lĩnh kiến thức về vai trò của không khí đối với sự sống. **HĐ 2.1:** GV tổ chức cho HS làm việc cặp đôi. Yêu cầu HS làm theo hướng dẫn, trả lời các câu hỏi và trao đổi kết quả với bạn.**-** GV nhận xét, chốt: Để tay trước mũi, ngậm miệng lại rồi hít vào thở ra sẽ thấy có luồng gió nhẹ từ mũi thổi vào tay. Lấy tay bịt mũi, ngậm miệng lại sẽ thấy khó thở và khó chịu. Vậy không khí có vai trò duy trì sự sống của con người.**HĐ 2.2:** GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động nhóm 4, quan sát hình 3, thảo luận và trả lười câu hỏi vào phiếu nhóm.- GV cho 1-2 nhóm trả lời câu hỏi và nhận xét chéo nhau.- GV nhận xét phần trình bày các nhóm và chốt kiến thức: Không khí có vai trò duy trì sự sống cho cả động vật và thực vật. | - HS quan sát và thực hiện theo yêu cầu.- HS thực hiện.- HS quan sát và dự đoán- HS thực hành- HS trình bày- HS lắng nghe- HS thực hiện- HS thảo luận cặp đôi, trình bày- HS lắng nghe- HS thảo luận nhóm 4 và thực hiện nhiệm vụ.- HS trả lời.- HS lắng nghe |
| **C. Vận dụng, trải nghiệm: (2-3’)** |  |
| - Không khí có vai trò như nào đối với sự cháy, và không khí có vai trò như thế nào đối với sự sống của con người và động vật?- Nếu đi khi đêm, chúng ta ngủ trong 1 phòng đóng kín cửa, không có khe hở thì các em đoán xem điều gì sẽ xảy ra? | - HS nêu. |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**